

Số: /BCTT-KTNS

Hải Dương, ngày tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO THẨM TRA
Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế năm 2021,
Kế hoạch phát triển kinh tế năm 2022
(Báo cáo tại kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XVII)

Căn cứ các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, thu chi ngân sách, đầu tư công năm 2021; trên cơ sở nghiên cứu báo cáo của UBND tỉnh và qua hoạt động giám sát, Ban kinh tế - ngân sách có ý kiến như sau:

I. Về tình hình thực hiện nhiệm vụ năm 2021

1. Ban kinh tế - ngân sách cơ bản nhất trí với các nội dung trong báo cáo của UBND tỉnh và thống nhất nhận định:

Năm 2021, mặc dù đối diện với nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh và sự điều hành quyết liệt của UBND tỉnh cùng với sự vào cuộc của các cấp, các ngành, cộng đồng doanh nghiệp và nhân dân trong tỉnh. Tình hình thực hiện nhiệm vụ kế hoạch phát triển kinh tế năm 2021 đạt nhiều kết quả tích cực, cơ bản thực hiện được các mục tiêu tổng quát đề ra:

(1) Tổng sản phẩm trên địa bàn ước tăng 8,6% (6 tháng đầu năm tăng 3,9%, kế hoạch năm tăng 8%), cao gấp 2,83 lần bình quân chung của cả nước, đứng thứ 4 vùng đồng bằng sông Hồng và đứng thứ 8 trong cả nước;

(2) Điểm sáng trong phát triển kinh tế là giá trị sản xuất nông, lâm, thủy sản (giá năm 2010) ước tăng 6,8% so với năm 2020 (KH 3%); giá trị sản xuất công nghiệp tăng 11,8% (KH 9,9%);

(3) Trong bối cảnh hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp ngừng trệ do dịch bệnh, nhưng với tinh thần tăng tốc, vượt khó; ngành thuế và các cơ quan chuyên môn, chính quyền địa phương đã tích cực, chủ động vào cuộc thực hiện nhiệm vụ. Thu ngân sách nhà nước trên địa bàn đạt và vượt so với dự toán, trong đó tổng thu nội địa ước đạt 16.703 tỷ đồng, bằng 151,9% dự toán;

(4) Hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới: 178/178 xã được công nhận đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới và 100% đơn vị cấp huyện hoàn thành nhiệm vụ nông thôn mới; cấp tỉnh đang hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận tỉnh nông thôn mới;

(5) Cơ bản hoàn thiện điều chỉnh quy hoạch chung đô thị, quy hoạch xây dựng vùng huyện; đã và đang triển khai lập “*Quy hoạch tỉnh Hải Dương thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050*”; kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh giai đoạn 2021-2025; quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021-2030. Hoàn thiện thủ tục đầu tư 04 dự án xây dựng hạ tầng khu công nghiệp và tiếp tục triển khai một số dự án hạ tầng cụm công nghiệp;

(6) Hoạt động ngân hàng tiếp tục đảm bảo ổn định, hiệu quả. Tích cực triển khai các giải pháp tháo gỡ khó khăn, hỗ trợ khách hàng chịu ảnh hưởng bởi dịch Covid-19;

(7) Hoạt động đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, ứng dụng khoa học công nghệ được đẩy mạnh, nhiều giải pháp công nghệ đã được triển khai hiệu quả. Đã nghiên cứu và phát triển ứng dụng “*Smart Hải Dương*” giúp kết nối giữa công dân, doanh nghiệp và chính quyền trong các dịch vụ đô thị thông minh của tỉnh, hướng đến xây dựng một chính quyền phục vụ người dân tốt hơn.

2. Tuy nhiên trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế năm 2021 còn một số vấn đề hạn chế cần quan tâm, đó là:

- Còn 03 chỉ tiêu phát triển kinh tế không hoàn thành kế hoạch đề ra: Tỷ lệ vốn đầu tư phát triển so với GRDP: đạt 32,9%/35%; Tỷ lệ đô thị hóa: đạt 31,9%/35%; Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới *giảm* 7,4% so với năm 2020¹.

- Thu hút đầu tư chưa tương xứng với tiềm năng, thế mạnh, nhất là thu hút đầu tư nước ngoài (*chỉ đạt 63% so với năm 2020*; Khu vực dịch vụ chịu thiệt hại nặng nề và chưa có dấu hiệu phục hồi². Giá cả một số hàng hóa tăng đột biến gây ảnh hưởng lớn tới đời sống nhân dân trong bối cảnh dịch bệnh khó lường.

- 02/16 khoản thu không hoàn thành dự toán³. Nhiều khoản thu đạt khá so với dự toán nhưng vẫn thấp hơn nhiều so với cùng kỳ năm 2020⁴. Tỷ lệ chi thường xuyên trong cơ cấu tổng chi vẫn ở mức cao. Chi đầu tư phát triển chủ yếu là chi đầu tư XD CB⁵.

- Tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công toàn tỉnh đến hết tháng 11/2021 đạt khá (66,98%) nhưng chưa đạt yêu cầu đề ra⁶, đặc biệt là dự án đã hoàn thành và bàn giao đưa vào sử dụng từ năm 2020 trở về trước.

¹ Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới 1.436 doanh nghiệp, bằng 92,6% số doanh nghiệp thành lập mới năm 2020.

² Dịch vụ lưu trú, ăn uống giảm 12,6%; dịch vụ lữ hành giảm 74,5%; vận tải hành khách giảm 19,5%

³ Thu xổ số kiến thiết hụt 9 tỷ đồng; thu từ khu vực DNNN Trung ương hụt 161 tỷ đồng

⁴ Thu DNNN địa phương: đạt 100% dự toán, bằng 82% năm 2020; thu tiền thuê đất: đạt 112% dự toán, bằng 67% năm 2020; thu lệ phí trước bạ: đạt 118% dự toán, bằng 97% năm 2020; thu đất công và hoa lợi: đạt 150% dự toán, bằng 26% năm 2020.

⁵ Theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước, chi đầu tư phát triển bao gồm: chi đầu tư xây dựng cơ bản; đầu tư và hỗ trợ vốn cho các doanh nghiệp cung cấp sản phẩm, dịch vụ công ích do Nhà nước đặt hàng, các tổ chức kinh tế, các tổ chức tài chính của địa phương theo quy định của pháp luật và các khoản chi khác theo quy định của pháp luật.

⁶ Trừ vốn ngân sách cấp huyện và cấp xã thì tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư công nguồn ngân sách tỉnh chỉ đạt 51,87%.

- Hầu hết các doanh nghiệp đều gặp nhiều khó khăn do chi phí sản xuất tăng cao. Nhiều doanh nghiệp dịch vụ, kinh doanh vận tải, lưu trú... khó khăn trong việc duy trì sản xuất, kinh doanh⁷. Các chính sách tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp chưa thực chất và chưa hiệu quả.

- Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường tại các cụm công nghiệp (CCN) trên địa bàn tỉnh, nhất là trong việc xử lý nước thải tập trung chưa được quan tâm. Có 31/32 CCN chưa đầu tư hạ tầng đồng bộ, chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung theo đúng quy định.

- Nhiều vấn đề tồn tại, hạn chế, yếu kém đã có từ nhiều năm nay nhưng vẫn chưa được khắc phục triệt để như: công tác quản lý dự án sau cấp phép chưa được quan tâm; việc nghiệm thu, thanh quyết toán và bàn giao các dự án khu dân cư, khu đô thị còn chậm trễ; một bộ phận người dân dù đã thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính nhưng chưa được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; việc thu hồi các khoản tạm ứng trả nợ lãi vay ODA do tỉnh đứng ra bảo lãnh cho các doanh nghiệp chưa được tích cực thực hiện⁸; số dư vốn ứng trước kế hoạch vốn hàng năm của các dự án thuộc địa phương quản lý còn lớn mà chưa thu hồi được⁹; tình trạng khai thác khoáng sản trái phép đã và đang diễn biến phức tạp ở một số địa phương, nhiều doanh nghiệp được cấp phép nhưng khai thác không đúng với thiết kế, chưa tuân thủ theo giấy phép đã được cấp và chậm trễ thực hiện hoàn nguyên, hoàn thổ theo quy định...

II. Về mục tiêu và các chỉ tiêu phát triển kinh tế năm 2022

Ban kinh tế - ngân sách cơ bản nhất trí với mục tiêu tổng quát theo báo cáo của UBND tỉnh và đề nghị thống nhất nhận định **“Thích ứng linh hoạt, tăng trưởng bất phá”**.

Trong 07 chỉ tiêu kinh tế và 02 chỉ tiêu về môi trường năm 2022 do UBND tỉnh xây dựng, Ban kinh tế - ngân sách đề nghị UBND tỉnh xem xét, điều chỉnh đối với chỉ tiêu: Số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng 15%¹⁰.

Đối với chỉ tiêu về môi trường, Ban kinh tế - ngân sách đề nghị điều chỉnh như sau:

- 100% các CCN khi thành lập mới phải có chủ đầu tư hoàn thiện hạ tầng, phải có hệ thống xử lý nước thải tập trung.

- 100% các doanh nghiệp được phê duyệt đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường.

⁷ Có 838 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động có thời hạn (tăng 17% so với năm 2020), 166 doanh nghiệp hoàn thành thủ tục giải thể.

⁸ Của dự án nhà máy chế biến phân hữu cơ thành rác thải sinh hoạt và dự án ReII.

⁹ Bao gồm: Dự án nâng cấp hồ chứa nước Chóp Sỏi: 13 tỷ (ứng năm 2014); Dự án nâng cấp hồ chứa nước Trại Gạo: 13 tỷ (ứng năm 2014); Dự án Xây dựng nút giao lập thể: 576 tỷ 402 triệu đồng (ứng năm 2012).

¹⁰ Thực tế trong 03 năm trở lại đây, tỷ lệ doanh nghiệp thành lập mới tăng đều chưa đạt chỉ tiêu đề ra (năm 2021: số doanh nghiệp thành lập mới chỉ bằng 92,6% so với số doanh nghiệp thành lập mới năm 2020; năm 2020: 1.702/trên 2.500 doanh nghiệp thành lập mới; năm 2019: 1.900/2.500 doanh nghiệp).

III. Về kế hoạch phát triển kinh tế năm 2022

Năm 2022 là năm đầu của thời kỳ ngân sách mới, để hoàn thành các mục tiêu đề ra, Ban kinh tế - ngân sách nhất trí với những nhiệm vụ và giải pháp do UBND tỉnh trình. Đồng thời kiến nghị UBND tỉnh thực hiện một số nội dung, cụ thể như sau:

1. Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19 vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội. Bố trí kinh phí hợp lý cho công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; tiếp tục triển khai có hiệu quả các chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp. Đồng thời, có cơ chế kiểm tra, giám sát việc thực hiện và có chế tài xử lý để tránh lợi dụng, trục lợi chính sách.

2. Đẩy mạnh ứng dụng chuyển đổi số trong trong hoạt động của các cơ quan nhà nước và người dân, doanh nghiệp; góp phần tăng cường cải cách thủ tục hành chính, dùng chuyển đổi số làm đòn bẩy quan trọng, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững.

3. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh; tháo gỡ khó khăn, đồng hành cùng doanh nghiệp, thúc đẩy sản xuất kinh doanh phát triển. Tiếp tục tập trung triển khai hiệu quả các chính sách, quy định của Trung ương và của tỉnh về hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp mạnh cả về số lượng và quy mô.

4. Chỉ đạo quyết liệt thu ngân sách nhà nước trên địa bàn. Theo dõi sát tiến độ thu NSNN, đánh giá, phân tích cụ thể đối với từng khu vực, từng địa bàn, từng sắc thuế. Tích cực khai thác và nuôi dưỡng các nguồn thu có tiềm năng. Phát huy hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển đất, sớm tạo ra quỹ đất có mặt bằng sạch nhằm thu hút, xúc tiến đầu tư vào địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

Quyết liệt đôn đốc thu hồi nợ thuế, tăng cường phối hợp giữa các cấp, các ngành trong việc đôn đốc thu thuế, chống thất thu, thu hồi nợ đọng, nhất là các khoản nợ tiền sử dụng đất và tiền thuê đất.

Thực hiện đổi mới cơ chế phân cấp quản lý, phân bổ ngân sách đảm bảo vai trò chủ đạo của ngân sách cấp tỉnh và tính chủ động, tích cực của ngân sách các địa phương. Kiểm soát chặt chẽ chi ngân sách, thực hiện điều hành ngân sách linh hoạt, tiết kiệm. Không ban hành các chính sách làm tăng chi thường xuyên nếu không bố trí được nguồn. Đảm bảo hiệu quả sử dụng kinh phí ở tất cả các đơn vị sử dụng ngân sách, hạn chế tình trạng tập trung chi ngân sách vào những tháng cuối năm.

5. Nâng cao hiệu lực hiệu quả trong đầu tư công. Thực hiện tốt công tác chuẩn bị đầu tư và phân bổ vốn. Kịp thời bố trí vốn cho các dự án, công trình đủ điều kiện khởi công, có khối lượng hoàn thành; kiên quyết điều chuyển vốn của các dự án tỷ lệ giải ngân thấp hoặc chậm triển khai cho các dự án đã có khối lượng hoàn thành nhưng thiếu vốn. Tập trung đẩy nhanh tiến độ triển khai đầu tư các dự án, công trình trọng điểm.

6. Tăng cường hoạt động xúc tiến đầu tư, thu hút đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp nông thôn, lĩnh vực du lịch. Ưu tiên doanh nghiệp lớn, có năng lực, ứng dụng công nghệ cao; tăng cường công tác quảng bá, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Nâng cao chất lượng các dịch vụ du lịch, chuẩn bị tốt các điều kiện để đón khách du lịch sau khi kiểm soát được dịch bệnh.

7. Chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế trong quản lý nhà nước về lĩnh vực bảo vệ môi trường tại các CCN, nhất là nước thải CCN. Không tiếp nhận dự án đầu tư mới khi các CCN chưa xây dựng hạ tầng kỹ thuật (*hệ thống thoát nước mưa, nước thải riêng biệt, hệ thống xử lý nước thải tập trung*). Đối với các CCN mới thành lập, phải đảm bảo yêu cầu bảo vệ môi trường và các yêu cầu về xây dựng theo quy định.

8. Nâng cao trách nhiệm chính quyền địa phương trong kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi khai thác khoáng sản trái phép. Tăng cường phối hợp trong khâu thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường, cấp phép khai thác khoáng sản. Tổ chức hiệu quả công tác đấu giá quyền khai thác khoáng sản. Tăng cường thanh tra, kiểm tra việc khai thác khoáng sản; có phương án bảo vệ đối với khu vực khoáng sản chưa khai thác và khu vực khoáng sản đã hết phép. Kiểm soát chặt khối lượng khai thác, việc kê khai sản lượng, nộp thuế từ khai thác tài nguyên khoáng sản nhằm chống thất thu ngân sách.

9. Đẩy nhanh tiến độ nghiệm thu, quyết toán và bàn giao đối với các dự án khu dân cư, khu đô thị trên địa bàn tỉnh. Khẩn trương xác định đơn giá thu tiền sử dụng đất đối với các dự án đã được nhà nước giao đất để thực hiện khu dân cư, khu đô thị.

10. Tiếp tục hoàn thiện, trình Trung ương thẩm định và phê duyệt quy hoạch tỉnh, kế hoạch sử dụng đất cấp tỉnh, quy hoạch chung thành phố Hải Dương; đẩy nhanh tiến độ thẩm định và phê duyệt quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch chung thành phố, thị xã và quy hoạch sử dụng đất cấp huyện, coi đây là một trong những nhiệm vụ hàng đầu trong phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

Trên đây là ý kiến thẩm tra của Ban kinh tế - ngân sách. Kính trình HĐND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các đại biểu dự kỳ họp;
- Lưu VT, KTNS.

**TM. BAN KINH TẾ - NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**

Trịnh Thúy Nga